

**DANH SÁCH THÍ SINH XÉT TUYỂN ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY NĂM 2025 - DIỆN CỬ TUYỂN
(PHƯƠNG THỨC XÉT TUYỂN KẾT QUẢ HỌC TẬP LỚP 12 BẠC THPT)**

(Kèm theo Quyết định số: 1688 /QĐ-ĐHHV ngày 11/11/2025 của Trường Đại học Hùng Vương)

Ngành: **Sư phạm Âm nhạc**

Mã ngành: **7140221**

STT	SBD/ Số hồ sơ	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Số CCCD	KV U.T	ĐT U.T	Mã tổ hợp	Môn xét tuyển	ĐM1	ĐM2	ĐM3	Tổng điểm tổ hợp quy đổi	Điểm U.T	Điểm U.T quy đổi	Tổng điểm xét tuyển	Ghi chú
1	62006218	LÀU A THẮNG	20/01/2006	Nam	011206006836	1	01	N01	N01(TO-NK4-NK5)	8.90	9.00	8.50	25.96	2.75	1.48	27.44	
2	62005532	MÙA A BÌNH	04/03/2007	Nam	011207009187	1	01	N00	N00(VA-NK4-NK5)	8.10	9.00	9.00	25.70	2.75	1.58	27.27	
3	THV_CT25_04	SÙNG THỊ HƯƠNG	02/02/2006	Nữ	011306001849	1	01	N01	N01(TO-NK4-NK5)	6.80	9.00	8.50	23.96	2.75	2.22	26.18	
4	THV_CT25_05	SÙNG THỊ PÀNG	09/06/2004	Nữ	011304002127	1	01	N00	N00(VA-NK4-NK5)	7.10	9.00	8.75	24.50	2.00	1.47	25.96	
5	62004381	LÀ THỊ VÂN LY	14/02/2007	Nữ	011307000434	1	01	N00	N00(VA-NK4-NK5)	8.10	8.00	7.50	23.20	2.75	2.50	25.69	
6	62006500	PHÀNG THỊ BẦU	20/11/2007	Nữ	011307008939	1	01	N01	N01(TO-NK4-NK5)	7.40	8.00	7.75	22.78	2.75	2.65	25.43	
7	THV_CT25_06	GIÀNG A THẮNG	04/05/2006	Nam	011206004299	1	01	N00	N00(VA-NK4-NK5)	7.10	7.75	8.00	22.50	2.75	2.75	25.25	
8	THV_CT25_10	VÀNG THỊ TÙNG	06/08/2005	Nữ	011305000918	1	01	N00	N00(VA-NK4-NK5)	8.00	8.00	7.25	22.85	2.00	1.91	24.76	
9	THV_CT25_08	LÒ VÂN TRỌNG	29/12/2006	Nam	011206003862	1	01	N01	N01(TO-NK4-NK5)	8.00	7.00	7.00	21.60	2.75	2.75	24.35	
10	THV_CT25_07	MÙA THỊ GÊNH	20/05/2005	Nữ	011305007767	1	01	N01	N01(TO-NK4-NK5)	7.60	7.50	7.50	22.22	2.00	2.00	24.22	
11	62006563	LÝ THỊ KIM PHƯƠNG	29/11/2007	Nữ	011307004436	1	01	N00	N00(VA-NK4-NK5)	8.00	7.00	6.50	21.10	2.75	2.75	23.85	

Ấn định danh sách ngành Sư phạm Âm nhạc có 11 thí sinh.

**DANH SÁCH THÍ SINH XÉT TUYỂN ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY NĂM 2025 - DIỆN CỬ TUYỂN
(PHƯƠNG THỨC XÉT TUYỂN KẾT QUẢ HỌC TẬP LỚP 12 BẬC THPT)**

(Kèm theo Quyết định số: 1688 /QĐ-ĐHHV ngày 11/11/2025 của Trường Đại học Hùng Vương)

Ngành: **Sư phạm Mỹ thuật**

Mã ngành: **7140222**

STT	SBD/ Số hồ sơ	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Số CCCD	KV U.T	ĐT U.T	Mã tổ hợp	Môn xét tuyển	ĐM1	ĐM2	ĐM3	Tổng điểm tổ hợp quy đổi	Điểm U.T	Điểm U.T quy đổi	Tổng điểm xét tuyển	Ghi chú
1	62004482	LY THỊ BÍCH THỦY	05/04/2007	Nữ	011307000906	1	01	V01	V01(TO-VA-NK6)	7.80	7.80	8.50	23.320	2.75	2.449	25.77	
2	62005611	GIÀNG THỊ THU	28/05/2007	Nữ	011307008748	1	01	V01	V01(TO-VA-NK6)	7.60	8.20	8.00	23.010	2.75	2.563	25.57	
3	62004166	QUÀNG MAI QUỲNH	20/12/2007	Nữ	011307004400	1	01	V02	V02(TO-N1-NK6)	7.40	7.70	8.50	22.845	2.75	2.624	25.47	
4	THV_CT25_03	LÒ THỊ NHUNG	23/07/2006	Nữ	011306001227	1	01	V01	V01(TO-VA-NK6)	7.10	8.00	8.00	22.345	2.75	2.750	25.10	
5	62003076	QUÀNG NGỌC ANH	30/01/2007	Nữ	011307000760	1	01	V01	V01(TO-VA-NK6)	6.00	7.50	9.00	21.825	2.75	2.750	24.58	
6	THV_CT25_01	HẠNG THỊ PHUA	19/03/2005	Nữ	011305001157	1	01	V01	V01(TO-VA-NK6)	7.80	7.20	8.00	22.250	2.00	2.000	24.25	
7	62006461	TÂN THỊ THU	17/06/2007	Nữ	011307008553	1	01	V03	V03(TO-HO-NK6)	6.90	7.40	7.50	21.085	2.75	2.750	23.84	
8	62003484	LÒ THỊ HOÀNG	12/11/2007	Nữ	011307004218	1	01	V01	V01(TO-VA-NK6)	7.10	6.70	7.50	20.610	2.75	2.750	23.36	
9	62003958	LÒ THỊ LAN ANH	10/10/2004	Nữ	011304002529	1	01	V00	V00(TO-LI-NK6)	5.80	7.70	8.00	20.825	2.00	2.000	22.83	

Ấn định danh sách ngành Sư phạm Mỹ thuật có 09 thí sinh.

*** Tổng số thí sinh trúng tuyển: 20 thí sinh.**